TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUẦN GIÁO** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2022/HS-ST
Ngày 27/4/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN GIÁO - TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lương Thị Nga.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bạc Thị Phương và bà Lê Thị Thanh Thùy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Phương Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Mạnh, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 41/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên đối với bị cáo:

Họ và tên: Hảng A S; tên gọi khác: Không; sinh ngày 20/12/1989; tại xã T, huyện T, tỉnh Điện Biên; nơi cư trú: Bản H, xã T, huyện T, tỉnh Điện Biên; dân tộc: Mông; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; con ông: Hảng Chồng B, sinh năm 1962 và con bà: Sùng Thị T, sinh năm 1963; bị cáo có vợ là Tráng Thị C, sinh năm 1993 và có 04 người con, con lớn nhất sinh năm 2012, con nhỏ nhất sinh năm 2020; tiền sự: Không; tiền án: Không; nhân thân bị cáo: Bị cáo chưa từng bị Tòa án các cấp xét xử và chưa từng bị xử lý hành chính; bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam mà áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh số 04 ngày 07/01/2022 của Công an huyện Tuần Giáo; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Họ và tên: Quàng Văn Đôi; sinh ngày 30/11/1979; nơi ĐKHKTT: Bản B, xã R, huyện T, tỉnh Điện Biên; đã chết.

Người đại diện hợp pháp của anh Quàng Văn Đ có:

- Chị Lò Thị P, sinh năm: 1989; trú tại: Bản B, xã R, huyện T, tỉnh Điện Biên; vắng mặt.

- Bà Lò Thị S; sinh năm 1937; trú tại: Bản B, xã R, huyện T, tỉnh Điện Biên; vắng mặt.

- Cháu Quàng Thị H; sinh năm 2006; trú tại Bản B, xã R, huyện T, tỉnh Điện Biên; vắng mặt.

- Cháu Quàng Thị L; sinh năm 2008; trú tại Bản B, xã R, huyện T, tỉnh Điện Biên; vắng mặt.

- Cháu Quàng Văn B; sinh năm 2013; trú tại Bản B, xã R, huyện T, tỉnh Điện Biên; vắng mặt.

Đại diện hợp pháp của các cháu H, Linh, B có chị Lò Thị P; trú tại: Bản B, xã R, huyện T, tỉnh Điện Biên; vắng mặt có lý do.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Tráng Thị C, sinh năm: 1993; trú tại: Bản H, xã T, huyện T, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Thương - Luật sư thực hiện việc trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên; có mặt.

Người phiên dịch cho bị cáo S có: Anh Hạng A K; sinh năm 1987; trú tại bản H, xã P, huyện T, tỉnh Điện Biên; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 13/12/2021, bị cáo Hảng A S điều khiển xe mô tô có biển kiểm soát 27Z1-308.13, từ nhà ở bản H, xã T để đi thăm em gái tại xã X, huyện T, tỉnh Điện Biên. Trên xe S còn chở vợ là Tráng Thị C, sinh năm 1993 và con nhỏ là Háng Thị Lê B, sinh năm 2020. S đi theo hướng đường liên xã Pú Nhung - Rạng Đông, thuộc bản Bon A, xã Rạng Đông, huyện Tuần Giáo. Khi đi đến khu vực Nong Bả, thuộc địa phận bản Bon A, xã Rạng Đông, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên. S nhìn thấy phía trước bên tay phải theo chiều đi của S, tại đường giao nhau giữa đường bản Bon A ra đường liên xã Pú Nhung - Rạng Đông; cách khoảng 5 - 6m có Quàng Văn Đ, sinh năm 1979, trú tại bản B, xã R, huyện T, tỉnh Điện Biên điều khiển xe mô tô nhãn hiệu DETECH ESPRO, không đội mũ bảo hiểm đi xe biển kiểm soát 27Z -236.64; đi từ đường bản Bon A ra đường giao nhau với đường S đi thẳng. Lúc đó, S điều khiển xe với tốc độ 30km/h. Khi S nhìn thấy Đ điều khiển xe từ đường nhánh đi ra nhập vào trục đường liên xã và đi ngược chiều với S. Do để tránh Đ, S đã đánh lái sang bên trái, là phần đường bên phải của Đ; lúc đó Đ đã điều khiển xe đi hết chiều đường bên phải của mình, còn S do xử lý không kịp nên đã đâm trực diện vào xe mô tô do Quàng Văn Đ điều khiển; làm cả hai xe và người đều ngã ra đường. Điểm va chạm nằm ở chiều đường bên trái theo chiều đi của Sùng. Sau khi có va chạm xảy ra, thì người dân ở gần đã đến đỡ tất cả mọi người dậy. Khoảng 15-20 phút sau thì tất cả được đưa đến Trung tâm y tế huyện Tuần Giáo để khám và điều trị. Quá trình điều trị, S được biết trong ngày Quàng Văn Đ được chuyển tuyến lên Bệnh viện đa khoa tỉnh Điện Biên để điều trị. Đến khoảng 08 giờ 30 phút ngày 14/12/2021, thì S nhận được tin gia đình báo Quàng Văn Đ đã tử vong. Sau khi được điều trị phục hồi sức khỏe, S đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra khai nhận toàn bộ hành vi của mình.

Ngay sau khi tai nạn xảy ra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuần Giáo đã tiến hành khám nghiệm hiện trường và đã xác định được đoạn đường xảy ra vụ tai nạn là đoạn đường thẳng, không bị hạn chế tầm nhìn, mặt đường được rải bê tông, rộng 3,55m, có lề đường đất hướng Pú Nhung - Rạng Đông rộng 1,9m. Lấy mép đường bên phải hướng Pú Nhung - Rạng Đông làm chuẩn, xác định được điểm và chạm tại vết cà trượt cách mép đường chuẩn 2,88m, nằm tại chiều đường bên trái hướng Pú Nhung -

Rạng Đông (Có sơ đồ hiện trường và Biên bản khám xét hiện trường vụ tai nạn giao thông ngày 13/12/2021).

Ngày 13/10/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuần Giáo ra Yêu cầu xét nghiệm nồng độ cồn trong máu số 21, 22 đề nghị Khoa xét nghiệm - Trung tâm y tế huyện Tuần Giáo xét nghiệm nồng độ cồn trong mẫu máu trích thu của Hảng A S, Quàng Văn Đ ngày 13/12/2021 ngay sau khi xảy ra vụ tai nạn. Tại phiếu trả lời kết quả xét nghiệm nồng độ cồn của Khoa xét nghiệm - Trung tâm y tế huyện Tuần Giáo ngày 13/12/2021 có kết quả như sau: Nồng độ còn trong máu của Hảng A S là 29,0mg/100ml máu. Nồng độ còn trong máu của Quàng Văn Đ là 63,0mg/100ml máu.

Ngày 24/12/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuần Giáo đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 174, trưng cầu Trung tâm giám định pháp y tỉnh Điện Biên về nguyên nhân cái chết, cơ chế hình thành các dấu vết, thương tích trên tử thi. Tại bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số: 160/TT ngày18/01/2022 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Điện Biên, kết luận như sau: Các dấu vết thương tích để lại trên tử thi Quàng Văn Đ phù hợp với đặc điểm và cơ chế hình thành dấu vết thương tích do tác động ngoại lực của vật tày gây nên. Nguyên nhân dẫn đến tử vong của Quàng Văn Đ là: Chấn thương sọ não; thời gian chết của Quàng Văn Đ tính đến thời điểm khám nghiệm là dưới 24 giờ.

Ngày 17/01/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuần Giáo đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 20, trưng cầu phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên giám định chất ma túy có trong mẫu máu thu giữ của Hảng A Sùng ngay sau khi xảy ra tai nạn. Tại bản kết luận giám định số 263/KL-PC09 ngày 05/02/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Không tìm thấy chất ma túy trong mẫu máu thu được của Hảng A S gửi giám định.

Ngày 14/01/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuần Giáo đã gửi Công văn số 05, 06 đến Đội CSGT-TT Công an huyện Tuần Giáo để xác minh chủ phương tiện xe mô tô BKS 27Z1-308.13 do Hảng A S điều khiển và xe mô tô BKS 27Z1-236.64 do Quàng Văn Đ điều khiển. Tại phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ ngày 14/01/2022 của Đội CSGT-TT Công an huyện Tuần Giáo trả lời như sau: Xe mô tô BKS 27Z1-308.13, chủ xe là Hảng A S, sinh năm 1989, trú tại bản H, xã T, huyện T. Xe mô tô BKS 27Z1-236.64, chủ xe là Quàng Văn Đ, sinh năm 1979, trú tại bản B, xã R, huyện T.

Tại Đơn đề nghị người đại diện hợp pháp của người bị hại: Hai bên gia đình đã thỏa thuận bồi thường thiệt hại và gia đình bị hại đã nhận đủ số tiền bồi thường thiệt hại; nên không yêu cầu bồi thường thiệt hại. Đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Chị Tráng Thị C trình bày ý kiến tại Đơn đề nghị như sau: Đối với tai nạn xảy ra không ai mong muốn, vì lúc đó quá hoảng sợ nên anh S đã không làm chủ được mà điều khiển xe sang phần đường bên trái để tránh xe anh Đ. Việc điều khiển đó là không đúng dẫn đến cái chết của anh Đ. Trong thời gian từ ngày xảy ra tai nạn, vợ chồng chị C cũng rất ăn năn, hối hạn. Để khắc phục hậu quả do hành vi của anh S gây nên, anh S và chị C đã cố gắng bồi thường thiệt hại cho gia đình anh Quàng Văn Đ. Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave RSX, màu sơn xanh đen, dung tích 109, BKS 27Z1-

308.13, số khung: RLHJA3849LY030811, số máy: JA52E0144414, tình trạng hư hỏng nhẹ do tai nạn, không kèm theo chìa khóa xe; chị Chinh xin được xem xét trả lại, vì đây là phương tiện duy nhất của gia đình.

Tại Cáo trạng số: 23/CT-VKS-TG ngày 04 tháng 4 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo về hành vi vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Tại phiên tòa vị Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự; Điều 100 Luật thi hành án hình sự, Xử phạt bị cáo Hảng A S 01 (*Một*) năm 06 (*Sáu*) tháng đến 02 (*Hai*) năm cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã T được giao giám sát giáo dục, nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án có hiệu lực pháp luật. Giao bị cáo Hảng A S cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Điện Biên giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Điện Biên trong việc giám sát, giáo dục. Người chấp hành án cải tạo không giam giữ trong thời gian chấp hành hình phạt thực hiện theo quy định tại Điều 99, Điều 100 Luật thi hành án hình sự. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Hảng A S. Về phần bồi thường thiệt hại: Do bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại và đại diện của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết nên không đề nghị. Về vật chứng: Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 1; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, trả lại cho bị cáo 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave RSX, màu sơn xanh đen, dung tích 109, biển kiểm soát 27Z1-308.13, số khung: RLHJA3849LY030811, số máy: JA52E0144414, tình trạng hư hỏng nhẹ do tai nạn, không kèm theo chìa khóa xe. Đề nghị áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Luận cứ của người bào chữa: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự, điều kiện hoàn cảnh của bị cáo, xử phạt với mức thấp nhất có thể của khung hình phạt và áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo, để bị cáo được hưởng sự khoan hồng của Nhà nước; đề nghị miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo; trả lại xe cho bị cáo do đây là lỗi vô ý và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận phạm tội "Vi phạm quy định tham gia giao thông đường bộ" và bị cáo rất ăn năn hối hận về hành vi của mình nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được hưởng cải tạo không giam giữ, để bị cáo cố gắng phấn đấu, sửa chữa sai lầm của mình và có thời gian lao động có tiền trả cho số tiền đã bồi thường cho bị hại; do bị cáo đã đi vay mượn trước để bồi thường thiệt hại nhanh chóng cho bị hại; đề nghị HĐXX cho bị cáo xin lại chiếc xe do đây là phương tiện duy nhất của gia đình bị cáo; đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi của mình, lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 09 giờ 20 phút ngày 13/12/2021, tại đường liên xã Pú Nhung đi xã Rạng Đông thuộc địa phận bản Bon A, xã Rạng Đông, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên. Bị cáo Hảng A S điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại WAVE RSX, biển kiểm soát 27Z1-308.13 do không chú ý quan sát, điều khiển xe đi không đúng phần đường của mình theo quy định nên đã đâm trực diện vào xe mô tô nhãn hiệu DETECH ESPERO, biển kiểm soát 27Z1-236.64 do anh Quàng Văn Đ điều khiển đi ngược chiều, khiến anh Đ tử vong, nguyên nhân dẫn đến cái chết của anh Quàng Văn Đ là: Chấn thương sọ não; thời gian chết của anh Quàng Văn Đ tính đến thời điểm khám nghiệm là dưới 24 giờ. Hành vi điều khiển phương tiện đi không đúng phần đường của bị cáo S đã vi phạm quy định tại khoản 23 Điều 8, khoản 1 Điều 9 và khoản 1 Điều 17 Luật giao thông đường bộ. Hành vi vi phạm của bị cáo khi điều khiển phương tiện giao thông đã vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Tại điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS quy định: "*1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về án toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tại không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm;*

a) Làm chết người."

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo truy tố và Kiểm sát viên luận tội là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã vi phạm quy định của Luật giao thông đường bộ, gây hậu quả là anh Quàng Văn Đ tử vong.

[3] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; khi xảy ra sự việc bị cáo đã tích cực bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả do hành vi của mình gây ra; trong vụ án này, mặc dù bị cáo là người có lỗi; tuy nhiên cũng cần xét đến một phần cũng do lỗi từ phía bị hại khi tham gia giao thông đã sử dụng rượu bia có nồng độ cồn trong máu là 63,0mg/100ml máu vượt quá mức độ cho phép, Quàng Văn Đ điều khiển phương tiện giao thông không có giấy phép lái xe, không đội mũ bảo hiểm theo quy định; như vậy đã vi phạm quy định tại khoản 8, khoản 9 Điều 8; khoản 2 Điều 30 Luật giao thông đường bộ. Gia đình bị hại đã xin giảm nhẹ cho bị cáo. Từ những tình tiết nêu trên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51 bộ luật hình sự cho bị cáo.

Xét nhân thân bị cáo: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, ngoài hành vi phạm tội lần này, bị cáo chưa vi phạm pháp luật.

Với các tình tiết nêu trên, HĐXX thấy rằng khi xảy ra tai nạn bị cáo cũng rất tích cực trong việc bồi thường thiệt hại mặc dù điều kiện hoàn cảnh gia đình rất khó khăn; từ khi xảy ra sự việc, bị cáo đã ăn năn hối hận về hành vi của mình đã gây ra. Đồng thời với chính sách khoan hồng của pháp luật, sẽ giúp cho bị cáo nhìn nhận để sửa chữa lỗi lầm một cách tích cực; cố gắng tu dưỡng rèn luyện và tuân thủ pháp luật để có cuộc sống sau này tích cực hơn, có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Tại phiên tòa, Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo đã đề nghị Hội đồng xét áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự; Điều 99, Điều100 Luật thi hành án hình sự, xử phạt bị cáo Hảng A S 01 (*Một*) năm 06 (*Sáu*) tháng đến 02 (*Hai*) năm cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã T được giao giám sát giáo dục, nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án có hiệu lực pháp luật. Giao bị cáo Hảng A S cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Điện Biên giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Điện Biên trong việc giám sát, giáo dục. HĐXX xét thấy là phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi của bị cáo gây ra nên chấp nhận đề nghị của Đại diện viện kiểm sát.

[5] Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ và tuyên mức hình phạt thấp nhất có thể của khung hình phạt đối với bị cáo, cho bị cáo được cải tạo không giam giữ. Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi, tình tiết giảm nhẹ của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về khấu trừ thu nhập theo quy định tại khoản 3 Điều 36 BLHS: Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là hộ nghèo, thu nhập chủ yếu phụ thuộc vào nông nghiệp trong khi đất đai ít, không đủ phục vụ sinh hoạt gia đình. Bị cáo cũng không có thu nhập thêm khác, bị cáo có 04 người con còn nhỏ cần nuôi dưỡng. Do đó HĐXX không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo, gia đình bị hại đã tự thỏa thuận, không yêu cầu HĐXX giải quyết về phần bồi thường. Hội đồng xét xử xét thấy việc bồi thường thiệt hại do các đương sự đã tự thỏa thuận quyết định, không trái với quy định của Pháp luật, không yêu cầu HĐXX xem xét, nên HĐXX không xem xét.

[8] Về vật chứng: Cần áp dụng khoản 2 Điều 47 BLHS, khoản 1; điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS xử lý vật chứng như sau: Trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave RSX, màu sơn xanh đen, dung tích 109, biển kiểm soát 27Z1-308.13, số khung: RLHJA3849LY030811, số máy: JA52E0144414, tình trạng hư hỏng nhẹ do tai nạn, không kèm theo chìa khóa xe; vì bị cáo phạm tội do lỗi vô ý, bị cáo cũng đề nghị xin lại chiếc xe vì đây là phương tiện đi lại duy nhất của vợ chồng bị cáo.

[9] Về án phí: Với đề nghị miễn án phí của Vị đại diện Viện kiểm sát, người bào chữa cho bị cáo và đơn đề nghị miễn án phí của bị cáo phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số:

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[10] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thấy rằng: Không có ý kiến khiếu nại các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng theo quy định của Pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36; khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự. Khoản 1, điểm b khoản 3 Điều 106, khoản 3 Điều 125, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Điều 99, Điều 100 Luật thi hành án hình sự. Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án đối với bị cáo, tuyên xử:

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Hảng A S phạm tội: Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Hảng A S 01 (*Một*) năm 06 (*Sáu*) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã T được giao giám sát giáo dục, nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án có hiệu lực pháp luật. Giao bị cáo Hảng A S cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Điện Biên giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Điện Biên trong việc giám sát, giáo dục.

Người chấp hành án cải tạo không giam giữ khi vắng mặt tại nơi cư trú phải có đơn xin phép và được sự đồng ý của Ủy ban nhân dân cấp xã được giao giám sát, giáo dục; trường hợp không đồng ý thì Ủy ban nhân dân cấp xã, phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Người chấp hành án khi đến nơi cư trú mới phải trình báo với Công an cấp xã nơi mình đến tạm trú, lưu trú; hết thời hạn tạm trú, lưu trú phải có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Công an cấp xã nơi tạm trú, lưu trú. Trường hợp người chấp hành án vi phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó đến tạm trú, lưu trú phải thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp xã, đơn vị quân đội được giao giám sát, giáo dục kèm theo tài liệu có liên quan.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Hảng A S.

Hủy Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 04 ngày 07/01/2022 và Quyết định tạm hoãn xuất cảnh số 04 ngày 07/01/2022 của Công an huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên đối với bị cáo Hảng A S.

3. Về trách nhiệm dân sự: Các bên đã tự thỏa thuận bồi thường thiệt hại, đã bồi thường thiệt hại xong, không yêu cầu giải quyết.

4. Về vật chứng: Trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave RSX, màu sơn xanh đen, dung tích 109, BKS 27Z1-308.13, số khung: RLHJA3849LY030811, số máy: JA52E0144414, tình trạng hư hỏng nhẹ do tai nạn, không kèm theo chìa khóa xe. Đặc

điểm vật chứng nói trên được ghi theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/4/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuần Giáo và Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuần Giáo.

5. Án phí: Bị cáo Hảng A S được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 27/4/2022). Người đại diện hợp pháp của bị hại, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần liên quan đến quyền lợi của mình có tại bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC THÀNH VIÊN CỦA HĐXX **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Sở tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Trung tâm TGPLNN tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Công an huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- Đương sự;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Lương Thị Nga